

*Bình Đại, ngày 30 tháng 8 năm 2018*

Số: **263/2018/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 289/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 giữa:

\* Nguyên đơn

- Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

\* Bị đơn:

- Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị T và anh Nguyễn Thanh V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Huỳnh Thị T và anh Nguyễn Thanh V thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh N, sinh ngày 18/6/2009. Giao con là Nguyễn Huỳnh N cho chị T nuôi dưỡng. Ghi nhận việc chị T không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Anh V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị T trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Vương trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: hai bên khai không có nên không xét đến.

Về nợ chung: hai bên khai không có nên không xét đến.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị T tự nguyện chịu 150.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0018018 ngày 03/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Chị T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- UBND xã B;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN  
(ĐÃ KÝ)**

**Trần Nguyễn Trọng Hiếu**